



UBND TỈNH CÀ MAU
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH

Dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi giải thưởng, bồi dưỡng đối với Quy định mức chi giải thưởng, bồi dưỡng đối với hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật và thể thao phong trào trên địa bàn tỉnh Cà Mau thay thế Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Quy định mức chi giải thưởng, bồi dưỡng đối với hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật và thể thao trên địa bàn tỉnh Cà Mau (cũ)

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Quy định mức chi giải thưởng, bồi dưỡng đối với hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao phong trào thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể thao trên địa bàn tỉnh Cà Mau	Dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi giải thưởng, bồi dưỡng đối với hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật và thể thao phong trào trên địa bàn tỉnh Cà Mau.	- Kế thừa tên gọi của Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau. - Về bố cục điều, khoản của dự thảo Nghị quyết có sự điều chỉnh để thuận lợi trong việc áp dụng, minh bạch, giảm thủ tục trung gian và cho phù hợp theo quy định theo Mẫu số 17, Mục I, Phụ lục III Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết

một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.		Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết Quy định mức chi giải thưởng, bồi dương đối với hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật và <i>thể thao phong trào</i> trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
- Theo Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, phạm vi điều chỉnh đã xác định thành phần gồm: (1) hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật và hội thao phong trào trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Tuy nhiên, Tuy nhiên, quy định về 'hội thao' chưa thể hiện đầy đủ tính bao quát của ngành, lĩnh vực; đồng thời, chưa phân định rõ sự khác biệt giữa "thể thao phong trào" và "thể thao thành tích cao". Do đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị điều chỉnh nội dung như sau: "<i>Nghị quyết Quy định mức chi giải thưởng, bồi dương đối với hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật và thể thao phong trào trên địa bàn tỉnh Cà Mau</i>".		Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định đối tượng áp dụng, nội dung và mức chi giải thưởng, bồi dương đối với hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao phong trào thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể thao trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

		- Việc điều chỉnh câu từ về phạm vi điều chỉnh trong dự thảo Nghị quyết là cần thiết và có cơ sở, xuất phát từ các lý do chủ yếu sau: + Nâng cao tính khả thi trong tổ chức thực hiện Việc điều chỉnh câu từ không làm thay đổi bản chất chính sách, nhưng góp phần cụ thể hóa nội dung, giúp các đơn vị dễ áp dụng, dễ kiểm soát, thuận lợi trong thanh quyết toán kinh phí và công tác kiểm tra, giám sát. + Bảo đảm phù hợp với thực tiễn tổ chức hoạt động Trong thời gian qua, các hoạt động phong trào trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và thể thao trên địa bàn tỉnh có sự phát triển đa dạng về loại hình và hình thức tổ chức. Một số loại hình hoạt động mới phát sinh nhưng chưa được quy định rõ trong phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND. Do đó, việc điều chỉnh câu từ nhằm mở rộng, bao quát đầy đủ các hoạt động thực tế, tránh bỏ sót hoặc phải vận dụng không thống nhất.
--	--	---

	Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân các cấp thông nhất tổ
	Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân các cấp thông nhất
+ Bảo đảm tính rõ ràng, minh bạch, dễ áp dụng Câu từ trong Nghị quyết trước đây còn mang tính khái quát, chưa phân định cụ thể giữa các loại hình hoạt động (hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao), dẫn đến lúng túng trong áp dụng ở một số địa phương. Việc điều chỉnh lần này theo hướng diện đạt rõ ràng, cụ thể hơn, giúp các cơ quan, đơn vị thuận lợi trong tổ chức thực hiện, hạn chế cách hiểu khác nhau. + Bảo đảm thông nhất với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành Trong giai đoạn hiện nay, một số quỹ định của Trung ương liên quan đến chế độ chi tiêu, quản lý ngân sách đã được sửa đổi, bổ sung. Việc điều chỉnh câu từ về phạm vi điều chỉnh nhằm bảo đảm phù hợp, đồng bộ với các quy định mới, tránh chồng chéo hoặc không còn phù hợp về mặt pháp lý.	Điều 2. Đối tượng áp dụng - Nội dung dự thảo Nghị quyết kế thừa khoản 1, khoản 2 Nghị quyết

chức các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao phong trào thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể thao có sử dụng một phần ngân sách nhà nước. 2. Tập thể, cá nhân tham gia hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao phong trào thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể thao do các tổ chức, cơ quan, đơn vị ở khoản 1 điều này tổ chức.	tổ chức các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao phong trào thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể thao có sử dụng một phần ngân sách nhà nước. 2. Tập thể, cá nhân tham gia hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao phong trào thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể thao do các tổ chức, cơ quan, đơn vị ở khoản 1 điều này tổ chức. 3. Các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quy định tại Nghị quyết này.	số 04/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau. Đồng thời <i>bổ sung khoản 3 vào dự thảo Nghị quyết</i> để xác định rõ đối tượng áp dụng và mức chi giải thưởng, bồi dưỡng cho các đối có liên quan.
Điều 3. Mức chi giải thưởng, bồi dưỡng 1. Chi giải thưởng đối với hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao phong trào thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể thao cấp tỉnh áp dụng định mức chi theo phụ lục 1 của Nghị quyết này. Đối với cấp huyện chi không quá 70% mức chi của cấp tỉnh; cấp xã chi không quá 50% mức chi của cấp tỉnh. 2. Chi bồi dưỡng hội thi, hội diễn, liên	Điều 3. Giải thưởng cho các tập thể, cá nhân đạt giải tại các hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao phong trào thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể thao trên địa bàn tỉnh Cà Mau. 1. Mức chi giải thưởng tại các hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao phong trào thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể thao trên địa bàn tỉnh Cà Mau do cấp tỉnh tổ chức. 2. Mức chi giải thưởng tại các hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao	- Kế thừa một số nội dung mức chi giải thưởng của Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, cụ thể như sau: Kế thừa mức chi giải thưởng hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao phong trào thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể thao cấp tỉnh và cấp xã chi không quá 50% mức chi cấp tỉnh. Đồng thời, dự thảo Nghị quyết không đưa cụm từ “Đối với cấp huyện chi không quá 70% mức

hoan phong trào thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật cấp tỉnh áp dụng định mức theo phụ lục 2 của Nghị quyết này. Riêng chi bồi dưỡng cho hội thao phong trào thực hiện theo Nghị quyết số 16/2013/NQ-HBND ngày 05/12/2013 của HBND tỉnh về mức chi đối với các giải thi đấu thể thao của tỉnh Cà Mau (Nghị quyết này đang tham mưu Nghị quyết thay thế) a) Đối với cấp huyện chi bồi dưỡng không quá 70% mức chi của cấp tỉnh; cấp xã chi bồi dưỡng không quá 50% mức chi của cấp tỉnh; b) Trường hợp một người được phần công nhiều nhiệm vụ khác nhau trong quá trình tham gia tổ chức chỉ được hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất. 3. Trường hợp các tổ chức, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh tự tổ chức hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao phong trào của đơn vị mình thì áp dụng bằng mức chi cấp huyện.	phong trào do cấp xã tổ chức không quá 50% mức chi giải thưởng của cấp tỉnh. Điều 4. Bồi dưỡng cho các thành phần nhân sự tham gia tổ chức hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao phong trào trên địa bàn tỉnh Cà Mau. 1. Mức chi bồi dưỡng cho các thành phần nhân sự tham gia tổ chức hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao phong trào cấp tỉnh. 2. Mức chi bồi dưỡng cho các thành phần nhân sự tham gia tổ chức hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao phong trào cấp xã không quá 50% mức chi bồi dưỡng của cấp tỉnh. 3. Trường hợp một người được phần công nhiều nhiệm vụ khác nhau trong quá trình tham gia tổ chức hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao chỉ được hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất.	phong trào với lý do: Tài khoản chính quyền địa số 72/2025/QH15 đã quy định: “1. Đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức thành 02 cấp, gồm có: a) Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh); b) Xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh (sau đây gọi chung là cấp xã).” - Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh Điều 3 Nghị quyết số 04/2018/NQ-HBND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (quy định mức chi giải thưởng, bồi dưỡng kèm theo phụ lục 1, 2) thành 2 Điều riêng biệt, đồng thời sắp xếp lại bộ cục điều, khoản cho phù hợp theo quy định, tuân lợi trong việc áp dụng, minh bạch, giám thủ tục trung gian và cho phù hợp theo quy định tại Mẫu số 17, Mục I, Phụ lục III Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định
---	--	---

		chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. - Để bảo đảm khả năng cân đối ngân sách hàng năm của các cấp ngân sách, đồng thời bảo đảm tính kế thừa, phù hợp mức chi theo hệ số lương tương ứng với mức chi quy định của Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau. - Việc quy định mức chi theo hệ số lương sẽ đảm bảo tính ổn định và linh hoạt theo thời gian, khi lương cơ sở được điều chỉnh mức chi giải thưởng cũng sẽ tự động điều chỉnh tương ứng, tránh tình trạng lỗi thời, lạc hậu như khi quy định bằng số tiền cố định. - Tại Điều 4 dự thảo Nghị quyết có sự kế thừa một số mức chi của Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND. Tuy nhiên, qua thời gian áp dụng
--	--	---

thực hiện về việc chi bồi dưỡng nhân sự tham gia Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, các Tiểu ban chuyên môn và một số vị trí khác theo quy định và một số vị trí khác theo quy định chưa phù hợp, cần điều chỉnh, bổ sung mức chi từng đối tượng phù hợp với tính hình thực tế. Cụ thể Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND chưa phân định rõ ràng về trách nhiệm, thẩm quyền, bảo đảm tính công bằng tương đối giữa các vị trí tham gia Trường Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Phó Trường ban và các thành viên; Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng, Ban Giám khảo. Trên cơ sở đó, bổ sung và điều chỉnh mức chi vào dự thảo Nghị quyết cho phù hợp. Nội dung điều chỉnh, bổ sung cụ thể như sau:

+ Bổ sung nội dung chi đối với Phó Trường Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và quy định mức chi chức bồi dưỡng với hệ số 0,14 (hệ số thấp hơn 0,01 với mức chi Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND); các thành viên hệ số giảm từ 0,15 xuống 0,13 (hệ số thấp hơn 0,02 với mức chi Nghị quyết số 04/2018/NQ-

		HĐND). + Điều chỉnh hệ số bồi dưỡng từ 6,0 xuống 5,0 (giảm 1,0) đối với Phó Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật, Hội đồng Giám khảo hoặc Ban Giám khảo (ngoài tỉnh). + Bổ sung nội dung chi đối với Phó Chủ tịch Hội đồng, Phó trưởng Ban Giám khảo, các thành viên (trong tỉnh) và quy định mức chi chức bồi dưỡng với hệ số từ 1,3 xuống 1,2 (hệ số thấp hơn 0,1 so với mức chi Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND). - Các mức chi quy định tại dự thảo Nghị quyết không vượt quy định mức chi tại Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND. (Kèm theo các phụ lục I, II, III, IV, V) - Ngoài ra đối với tỉnh Bạc Liêu (cũ) mức chi giải thưởng thể thao theo Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu; tại Điều 4: Mức chi giải thưởng đối với các giải thi đấu thể thao cấp tỉnh như sau: + Các môn thi đấu cá nhân (giải
--	--	--

nhất/HCV: 500.000 đồng; giải nhì/HCB: 400.000 đồng; giải ba/HCD: 300.000 đồng); + Các môn thi đấu đôi: (giải nhất/HCV: 700.000 đồng; giải nhì/HCB: 600.000 đồng; giải ba/HCD: 500.000 đồng); + Các môn thi đấu đồng đội (giải nhất/HCV: 1.200.000 đồng; giải nhì/HCB: 1.000.000 đồng; giải ba/HCD: 800.000 đồng); + Các môn thi đấu tập thể như: bóng chuyền, bóng rổ, bóng đá 5 đến 7 người... (giải nhất/HCV: 5.000.000 đồng; giải nhì/HCB: 4.000.000 đồng; giải ba/HCD: 3.000.000 đồng); + Môn bóng đá 11 người (giải nhất/HCV: 8.000.000 đồng; giải nhì/HCB: 6.000.000 đồng; giải ba/HCD: 4.000.000 đồng). Việc áp dụng chỉ giải thưởng theo Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Liêu nêu trên, chưa đảm bảo tính ổn định và linh hoạt theo thời gian và tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.		
---	--	--

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện 1. Hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao cấp nào tổ chức thì ngân sách cấp đó đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành. 2. Kinh phí từ vận động, tài trợ và nguồn hợp pháp khác theo quy định. 3. Cơ quan, đơn vị tổ chức Hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao có trách nhiệm dự toán, quyết toán kinh phí theo quy định.	Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện 1. Hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao cấp nào tổ chức thì ngân sách cấp đó đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành. 2. Kinh phí từ vận động, tài trợ và nguồn hợp pháp khác theo quy định. 3. Cơ quan, đơn vị tổ chức Hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao có trách nhiệm dự toán, quyết toán kinh phí theo quy định.	- Điều 5 của dự thảo Nghị quyết kế thừa toàn bộ nội dung tại Điều 4 Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.
	Điều 6. Hiệu lực thi hành 1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày.... tháng.... năm 2026. 2. Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Quy định mức chi giải thưởng, bồi dưỡng đối với hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao phong trào thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể thao trên địa bàn tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.	Bổ sung Điều 6 để phù hợp với quy định theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
Điều 5: Tổ chức thực hiện	Điều 7: Tổ chức thực hiện	Kế thừa Điều 5 của Nghị quyết số

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa IX, Kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2018./.	1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này. 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết. <i>Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa, Kỳ họp thứthông qua ngày.....tháng..... năm 2026./.</i>	04/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.
---	---	---

PHỤ LỤC 1

**BẢNG ĐỐI CHIẾU MỨC CHI GIẢI THƯỞNG CẤP TỈNH
GIỮA NGHỊ QUYẾT SỐ 04/2018/NQ-HĐND NGÀY 11/7/2018 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
VÀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT MỚI CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

ĐẠT HUY CHƯƠNG VÀNG (HOẶC GIẢI NHẤT, GIẢI A)

STT	Nội dung	Nghị quyết số 04/2018/NQ- HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (Hệ số bồi dưỡng)	Dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân (Hệ số bồi dưỡng)	Hệ số chênh lệch (tăng (+); giảm (-))	Mức chi chênh lệch (Mức chi chênh lệch = Hệ số chênh lệch x mức lương cơ sở)	Ghi chú
1	Cơ cấu giải Giải tập thể					
a	Số lượng từ 12 người trở xuống	5,0	5,0	0	0	
b	Số lượng từ 13 người trở lên	6,0	6,0	0	0	
2	Giải thể loại, tiết mục, cá nhân					
a	Đơn ca, song ca, kể chuyện	1,0	1,0	0	0	
b	Tốp ca, hợp ca, hoạt cảnh, liên khúc, múa, hòa tấu, các thể loại tương đương	2,0	2,0	0	0	
c	Kịch, chặp cải lương	2,0	2,0	0	0	
d	Giải sáng tác, biên tập,	1,0	1,0	0	0	

	dàn dựng, thiết kế cổ động trực quan					
đ	Thi sáng tác tân nhạc, cổ nhạc, sáng tác kịch bản tuyên truyền lưu động	4,0	4,0	0	0	
e	Thi sáng tác tranh, ảnh cổ động, thời sự, nghệ thuật	4,0	4,0	0	0	
II	THỂ THAO					
1	Giải tập thể					
a	Số lượng từ 6 đến 12 người	5,0	5,0	0	0	
b	Số lượng từ 13 người trở lên	6,0	6,0	0	0	
2	Giải đồng đội (từ 3 đến 5 người)	2,5	2,5	0	0	
3	Giải đôi	2,0	2,0	0	0	
4	Giải cá nhân	1,0	1,0	0	0	

PHỤ LỤC 2

**BẢNG ĐỐI CHIẾU MỨC CHI GIẢI THƯỜNG CẤP TỈNH
GIỮA NGHỊ QUYẾT SỐ 04/2018/NQ-HĐND NGÀY 11/7/2018 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
VÀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT MỚI CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

HUY CHƯƠNG BẠC (HOẶC GIẢI NHÌ, GIẢI B)

STT	Nội dung	Nghị quyết số 04/2018/NQ- HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (Hệ số bồi dưỡng)	Dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân (Hệ số bồi dưỡng)	Hệ số chênh lệch (tăng (+); giảm (-))	Mức chi chênh lệch (Mức chi chênh lệch = Hệ số chênh lệch x mức lương cơ sở)	Ghi chú
1	Cơ cấu giải Giải tập thể					
a	Số lượng từ 12 người trở xuống	3,8	3,8	0	0	
b	Số lượng từ 13 người trở lên	4,5	4,5	0	0	
2	Giải thể loại, tiết mục, cá nhân					
a	Đơn ca, song ca, kể chuyện	0,8	0,8	0	0	
b	Tốp ca, hợp ca, hoạt cảnh, liên khúc, múa, hòa tấu, các thể loại tương đương	1,5	1,5	0	0	
c	Kịch, chặp cải lương	1,5	1,5	0	0	
d	Giải sáng tác, biên tập,	0,8	0,8	0	0	

	dàn dựng, thiết kế cổ động trực quan					
đ	Thi sáng tác tân nhạc, cổ nhạc, sáng tác kịch bản tuyên truyền lưu động	3,0	3,0	0	0	
e	Thi sáng tác tranh, ảnh cổ động, thời sự, nghệ thuật	3,0	3,0	0	0	
II	THỂ THAO					
1	Giải tập thể					
a	Số lượng từ 6 đến 12 người	3,8	3,8	0	0	
b	Số lượng từ 13 người trở lên	4,5	4,5	0	0	
2	Giải đồng đội (từ 3 đến 5 người)	1,9	1,9	0	0	
3	Giải đôi	1,5	1,5	0	0	
4	Giải cá nhân	0,8	0,8	0	0	

PHỤ LỤC 3

**BẢNG ĐỐI CHIẾU MỨC CHI GIẢI THƯỞNG CẤP TỈNH
GIỮA NGHỊ QUYẾT SỐ 04/2018/NQ-HĐND NGÀY 11/7/2018 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
VÀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT MỚI CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

HUY CHƯƠNG ĐỒNG (HOẶC GIẢI BA, GIẢI C)

STT	Nội dung	Nghị quyết số 04/2018/NQ- HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (Hệ số bồi dưỡng)	Dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân (Hệ số bồi dưỡng)	Hệ số chênh lệch (tăng (+); giảm (-))	Mức chi chênh lệch (Mức chi chênh lệch = Hệ số chênh lệch x mức lương cơ sở)	Ghi chú
1	Cơ cấu giải Giải tập thể					
a	Số lượng từ 12 người trở xuống	2,5	2,5	0	0	
b	Số lượng từ 13 người trở lên	3,0	3,0	0	0	
2	Giải thể loại, tiết mục, cá nhân					
a	Đơn ca, song ca, kể chuyện	0,5	0,5	0	0	
b	Tốp ca, hợp ca, hoạt cảnh, liên khúc, múa, hòa tấu, các thể loại tương đương	1,0	1,0	0	0	
c	Kịch, chặp cải lương	1,0	1,0	0	0	
d	Giải sáng tác, biên tập,	0,5	0,5	0	0	

	dàn dựng, thiết kế cổ động trực quan					
đ	Thi sáng tác tân nhạc, cổ nhạc, sáng tác kịch bản tuyên truyền lưu động	2,0	2,0	0	0	
e	Thi sáng tác tranh, ảnh cổ động, thời sự, nghệ thuật	2,0	2,0	0	0	
II	THỂ THAO					
1	Giải tập thể					
a	Số lượng từ 6 đến 12 người	2,5	2,5	0	0	
b	Số lượng từ 13 người trở lên	3,0	3,0	0	0	
2	Giải đồng đội (từ 3 đến 5 người)	1,3	1,3	0	0	
3	Giải đôi	0,8	0,8	0	0	
4	Giải cá nhân	0,5	0,5	0	0	

PHỤ LỤC 4

**BẢNG ĐỐI CHIẾU MỨC CHI GIẢI THƯỞNG CẤP TỈNH
GIỮA NGHỊ QUYẾT SỐ 04/2018/NQ-HĐND NGÀY 11/7/2018 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
VÀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT MỚI CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

GIẢI KHUYẾN KHÍCH

STT	Nội dung	Nghị quyết số 04/2018/NQ- HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (Hệ số bồi dưỡng)	Dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân (Hệ số bồi dưỡng)	Hệ số chênh lệch (tăng (+); giảm (-))	Mức chi chênh lệch (Mức chi chênh lệch = Hệ số chênh lệch x mức lương cơ sở)	Ghi chú
1	Cơ cấu giải Giải tập thể					
a	Số lượng từ 12 người trở xuống	1,5	1,5	0	0	
b	Số lượng từ 13 người trở lên	1,8	1,8	0	0	
2	Giải thể loại, tiết mục, cá nhân					
a	Đơn ca, song ca, kể chuyện	0,3	0,3	0	0	
b	Tốp ca, hợp ca, hoạt cảnh, liên khúc, múa, hòa tấu, các thể loại tương đương	0,6	0,6	0	0	
c	Kịch, chặp cải lương	0,6	0,6	0	0	
d	Giải sáng tác, biên tập,	0,3	0,3	0	0	

	dàn dựng, thiết kế cổ động trực quan					
đ	Thi sáng tác tân nhạc, cổ nhạc, sáng tác kịch bản tuyên truyền lưu động	1,2	1,2	0	0	
e	Thi sáng tác tranh, ảnh cổ động, thời sự, nghệ thuật	1,2	1,2	0	0	
II	THỂ THAO					
1	Giải tập thể					
a	Số lượng từ 6 đến 12 người	1,5	1,5	0	0	
b	Số lượng từ 13 người trở lên	1,8	1,8	0	0	
2	Giải đồng đội (từ 3 đến 5 người)	0,8	0,8	0	0	
3	Giải đôi	0,6	0,6	0	0	
4	Giải cá nhân	0,3	0,3	0	0	

PHỤ LỤC 5

**BẢNG ĐỐI CHIẾU MỨC CHI BỒI DƯỠNG NHÂN SỰ THAM GIA TỔ CHỨC
HỘI THI, HỘI DIỄN, LIÊN HOAN PHONG TRÀO CẤP TỈNH GIỮA NGHỊ QUYẾT
SỐ 04/2018/NQ-HĐND NGÀY 11/7/2018 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
VÀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT MỚI CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

STT	Nội dung	Nghị quyết số 04/2018/NQ- HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (Hệ số bồi dưỡng)	Dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân (Hệ số bồi dưỡng)	Hệ số chênh lệch (tăng (+); giảm (-))	Mức chi chênh lệch (Mức chi chênh lệch = Hệ số chênh lệch x mức lương cơ sở); (tăng (+); giảm (-))	Ghi chú
1	Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức					
a	Trưởng ban	0,15/người/ngày	0,15/người/ngày	0	0	Bằng với mức chi tại Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND
b	Phó Trưởng ban	0,15/người/ngày	0,14/người/ngày	-0,01	- 23.400 đồng/người/ngày	Mức thấp hơn so với Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND
c	Thành viên	0,15/người/ngày	0,13/người/ngày	-0,02	- 46.800 đồng/người/ngày	Mức thấp hơn so với Nghị quyết số 04/2018/NQ-

						HĐND
2	Hội đồng Nghệ thuật, Hội đồng Giám khảo hoặc Ban Giám khảo					
a	Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật, Hội đồng Giám khảo hoặc Trưởng Ban Giám khảo (ngoài tỉnh)	6,0/người/cuộc	6,0/người/cuộc	0	0	
b	Phó Chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng Nghệ thuật, Hội đồng Giám khảo hoặc Ban Giám khảo (ngoài tỉnh)	6,0/người/cuộc	5,0/người/cuộc	- 1,0	- 2.340.000 đồng/người/ngày	Mức thấp hơn so với Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND
c	Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật, Hội đồng Giám khảo hoặc Ban Giám khảo (trong tỉnh)	1,3/người/ngày	1,3/người/ngày	0	0	Bằng với mức chi tại Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND
d	Phó Chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng Nghệ thuật, Hội đồng Giám khảo hoặc Ban Giám khảo (trong tỉnh)	1,3/người/ngày	1,2/người/ngày	- 0,1	- 234.000 đồng/người/ngày	Bằng với mức chi tại Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND
3	Thư ký	0,40/người/ngày	0,40/người/ngày	0	0	Bằng với mức chi tại Nghị quyết số

						04/2018/NQ-HĐND
4	Tiểu ban chuyên môn	0,15/người/ngày	0,15/người/ngày	0	0	Bằng với mức chi tại Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND
5	Kỹ thuật âm thanh, ánh sáng; phục vụ	0,70/người/ngày	0,7/người/ngày	0	0	Bằng với mức chi tại Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND
6	Nhạc công	1,0/người/ngày	1,0/người/ngày	0	0	Bằng với mức chi tại Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND
7	Dẫn chương trình	0,80/người/ngày	0,8/người/ngày	0	0	Bằng với mức chi tại Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND
8	Lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, y tế, nhân viên phục vụ	0,1/người/ngày	0,1/người/ngày	0	0	Bằng với mức chi tại Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND

